

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 52/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Chu Thị Bồi.

Bà Lương Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lăng Thị Em - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân T, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1991 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngụy Văn I, sinh năm 1963; con bà Phạm Thị L, sinh năm 1963; có vợ: Lương Bảo M, sinh năm 1992 và 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Không có, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 02-5-2024 đến ngày 04-5-2024 được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Chu Thị Hải Y, địa chỉ: Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

+ Người làm chứng: Chị Lương Bảo M, có mặt.

+ Người chứng kiến: Ông Lương Viết H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02-5-2024, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường quốc lộ E thuộc Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện có 01 (một) xe máy mang biển kiểm soát 12V1-182.22 do một người đàn ông đang điều khiển biểu hiện nghi vấn đang vận chuyển động vật nguy, cấp, quý hiếm. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông điều khiển phương tiện chấp hành khai nhận có họ tên Nguyễn Xuân T, sinh ngày 25-12-1991, nơi thường trú Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, đi cùng trên xe là vợ của Nguyễn Xuân T có tên là Lương Bảo M, sinh ngày 29-8-1992, nơi thường trú Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra trong cốp xe máy mang biển kiểm soát 12V1-182.22 phát hiện bên trong có: 01 hộp bìa cát tông dán kín, trên hộp bìa có đục hai khe hở, bên trong hộp có 01 (một) cá thể động vật nghi là loài Cu li (cá thể đang sống) thuộc Danh mục loài nguy, cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ.

Tổ công tác đã yêu cầu Nguyễn Xuân T và Lương Bảo M xuất trình các giấy tờ liên quan đến cá thể động vật đang cất giấu trong cốp xe, tuy nhiên tại thời điểm kiểm tra Nguyễn Xuân T không xuất trình được giấy tờ gì liên quan. Nguyễn Xuân T khai nhận: Cá thể động vật trong hộp bìa cát tông dán kín, trên hộp bìa có đục hai khe hở, theo tiếng dân tộc gọi là con “Nả Nhén” (hoặc tên gọi là con “Xấu Hổ”), cá thể động vật này do Nguyễn Xuân T bắt giữ ở trước cửa nhà của Nguyễn Xuân T tại Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Xuân T có dùng cây que để bắt sau đó cho vào lồng sắt nhốt với mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 02-5-2024, do tìm được người mua ở thị trấn N, huyện V nên một mình Nguyễn Xuân T đã cho cá thể động vật này vào hộp bìa cát tông dán kín, trên hộp bìa có đục hai khe hở để không bị ngạt chết, rồi Nguyễn Xuân T cho vào cốp xe máy mang ra thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để bán với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Lương Bảo M chỉ đi cùng Nguyễn Xuân T ra thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn mua đồ dùng sinh hoạt, không hề liên quan và không biết về hành vi này của Nguyễn Xuân T.

Tổ công tác đã mời người chứng kiến, đưa Nguyễn Xuân T và Lương Bảo M cùng toàn bộ tang vật về trụ sở Công an xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) cá thể động vật nghi là loài Cu li, có khối lượng 200 gam (hai trăm gam), đã được niêm phong trong 01 (một) lồng sắt, ký hiệu bằng chữ viết tay “QT Nguyễn Xuân T”. Tình trạng: đang sống.
- 01 hộp bìa cát tông kích thước (24,5cm x 21,5cm x 8cm), trên hộp bìa có đục hai khe hở;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 356709147048413, có lắp 01 sim điện thoại.

- 01 (một) Xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE mang biển kiểm soát 12V1-182.22 (có biên bản kiểm tra phương tiện).

- 01 (một) Căn cước công dân số 020091008404 mang tên Ngụy Xuân T.

- 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 12002282, biển số đăng ký: 12V1- 182.22, tên chủ xe: Ngụy Xuân T.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Ngụy Xuân T tại Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện thu giữ, tạm giữ các đồ vật sau:

- 01 (một) lồng bằng sắt, có đế bằng nhựa màu trắng đục;

- 01 (một) đèn pin màu đen.

Tại bản Kết luận giám định hình thái động vật số 698 ngày 03-5-2024 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Viện Hàn lâm khoa học và Công nghệ Việt Nam, kết luận:

Xác định tên loài:

- 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Culi nhỏ, có tên khoa học *Nycticebus pygmaeus*.

Xác định tình trạng bảo tồn theo quy định của pháp luật:

1) Loài Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

2) Loài Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*) có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/09/2021.

3) Loài Cu li nhỏ (*Nycticebus pygmaeus*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về Buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam.

Tại Cơ quan điều tra Ngụy Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy, cấp quý, hiếm của bản thân phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Ngụy Xuân T về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết hành vi của bản thân thực hiện là vi phạm nhưng do hám lời bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

Người làm chứng chị Lương Bảo M trình bày tại phiên tòa: Chị là vợ của bị cáo Ngụy Xuân T, việc bị cáo Ngụy Xuân T nuôi nết và mang con Culi đi

bán bản thân chị không biết, bản thân chị cũng không biết con Culi là động vật quý hiếm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T mức hình phạt tù 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên: Tịch thu tiêu huỷ đối với 01 (một) lồng bằng sắt, có đế bằng nhựa màu trắng đục; 01 (một) đèn pin màu đen. 01 hộp bìa cát tông kích thước (24,5cm x 21,5cm x 8cm), trên hộp bìa có đục hai khe hở

Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 356709147048413, có lắp 01 sim điện thoại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Chu Thị Hải Y, người chứng kiến ông Lương Viết H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, trong hồ sơ đã có lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến. Xét thấy, việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng trên không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 292, Điều 296

của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02-5-2024; Kết luận giám định động vật số 698/STTNSV ngày 03-5-2024 của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam Viện sinh thái và Tài nguyên sinh vật; phù hợp với lời khai những người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 02-5-2024, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường quốc lộ E thuộc Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Xuân T, sinh ngày 25-12-1991, nơi thường trú Thôn B, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn có hành vi vận chuyển 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Culi nhỏ, có tên khoa học *Nycticebus pygmaeus*. Hành vi của Nguyễn Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”, thuộc loại tội phạm nghiêm trọng được quy định trong Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân T về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chính vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi của mình gây ra, nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã Ủng hộ Phong trào “Tết Nhân Ái” Xuân Giáp Thìn và phong trào xây dựng quỹ nhân đạo năm 2024, thể hiện tại phiếu thu ngày 06-02-2024; ủng hộ quỹ bảo tồn để khắc phục hậu quả do đã có hành vi vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, số tiền là 2.000.000đ (hai triệu đồng) có phiếu thu ngày 31-5-2024 của Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật, Vườn quốc gia Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 của Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng đến 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng. Căn cứ vào biên bản xác minh ngày 06-5-2024 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và qua thẩm vấn

công khai tại phiên toà cho thấy bị cáo không có tài sản, gia đình thuộc diện cận nghèo, không có khả năng để bảo đảm thi hành án vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với cá thể động vật còn sống là 01 (một) con Culi nhỏ. Ngày 31-05-2024, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 443/QĐ-CQCSĐT, đề nghị Trung tâm cứu hộ bảo tồn và phát triển sinh vật, Vườn quốc gia Cúc Phương thả về rừng tự nhiên nếu cá thể sống và tiêu hủy nếu chết; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với 01 (một) lồng bằng sắt, có đế bằng nhựa màu trắng đục; 01 (một) đèn pin màu đen; 01 (một) hộp bìa cát tông kích thước (24,5cm x 21,5cm x 8cm), trên hộp bìa có đục hai khe hở đây là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có giá trị hoặc không sử dụng được theo điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 356709147048413, có lắp 01 sim điện thoại của bị cáo Nguyễn Xuân T là công cụ phương tiện theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[12] Đối với 01 (một) Căn cước công dân số 020091008404 mang tên Nguyễn Xuân T, ngày 04-7-2014 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã ra quyết định trả lại tài sản cho bị cáo Nguyễn Xuân T; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA AIRBLADE mang biển kiểm sát 12V1-182.22; 01 (một) Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số: 12002282, biển số đăng ký 12V1- 182.22, tên chủ xe Nguyễn Xuân T. Tuy nhiên qua quá trình điều tra xác định được chiếc xe máy này do vợ chồng bà Chu Thị Hải Y là mẹ vợ của bị cáo bỏ tiền ra mua, do ở quê trình độ hạn chế nên đã cho Nguyễn Xuân T đi làm thủ tục đăng ký xe và mang tên Nguyễn Xuân T; khi bị cáo mượn xe bà không biết bị cáo dùng để chở con Culi. Do đó ngày 14-6-2024 cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả cho chủ sở hữu tài sản là bà Chu Thị Hải Y; do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với Lương Bảo M, sinh năm 1992 là vợ của bị cáo Nguyễn Xuân T quá trình điều tra xác minh xác định Lương Bảo M không biết, không liên quan đến hành vi săn bắt, nhốt, bán con Culi của bị cáo Nguyễn Xuân T. Do vậy cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[15] Đối với người đã liên lạc với bị cáo Nguyễn Xuân T để mua con Culi nhỏ với Nguyễn Xuân T vào ngày 02-5-2024 tại khu vực thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn do bị cáo Nguyễn Xuân T không có thông tin cụ thể về người này, không biết tên, tuổi, địa chỉ, chưa gặp lần nào, không có thông tin nào khác, nên

cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh đối tượng. Cơ quan điều tra vẫn tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[16] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt, về việc xử lý vật chứng là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 18-7-2024.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) lồng bằng sắt, có đế bằng nhựa màu trắng đục; 01 (một) đèn pin màu đen. 01 hộp bìa cát tông kích thước (24,5cm x 21,5cm x 8cm), trên hộp bìa có đục hai khe hở.

- Tịch thu hoá giá sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 356709147048413, có lắp 01 sim điện thoại.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04 tháng 7 năm 2024, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm nghìn) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Công an H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS H.Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh